

Số: 101/2021/QĐST-HNGĐ

Hải Hậu, ngày 18 tháng 05 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Sinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 57/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lê Anh B, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm NQ, xã HTh, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Hồng T, sinh năm 1957; địa chỉ: Xóm 3, xã HA, huyện HH, tỉnh Nam Định;

2. Ông Trần Hồng T1, sinh năm 1960; địa chỉ: Xóm 10, xã HA, huyện HH, tỉnh Nam Định;

3. Ông Trần Đại C, sinh năm 1962; địa chỉ: TDP số 10, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định;

4. Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm 8, xã HA, huyện HH, tỉnh Nam Định;

5. Bà Trần Thị Ng1, sinh năm 1965; địa chỉ: Xóm 16, xã Hải Trung, huyện HH, tỉnh Nam Định;

6. Bà Trần Thị H, sinh năm 1968; địa chỉ: TDP số 1, thị trấn YDD, huyện HH, tỉnh Nam Định;

7. Ông Trần Văn H, 1970; địa chỉ: Xóm 10, xã Hải Anh, huyện HH, tỉnh Nam Định

8. Bà Trần Thị M, sinh năm 1972; địa chỉ: số nhà, 45 khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

9. Bà Trần Thị H1, sinh năm 1975; địa chỉ: Xóm 19, xã Hải Trung, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng*: Chị Lê Thị L, sinh năm 1966, địa chỉ: Xóm 2, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(các đương sự xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 25/3/2021, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Lê Anh B trình bày:

Năm 1968 mẹ đẻ anh B là bà Phạm Thị Ngọ có quan hệ tình cảm với ông Trần Xuân Q và đã sinh ra anh B. Do lúc đó ông Q đã có vợ con, bà Ngọ cũng đang trong thời kỳ hôn nhân với ông Lê Hồng Ph, sinh năm 1940, trú tại xã Hải Hà, huyện HH, tỉnh Nam Định nên đã lấy tên ông Lê Hồng Ph là cha đẻ để đi khai sinh cho anh B. Ông Lê Hồng Ph đã chết năm 2005; ông Trần Xuân Q chết năm 2018; bà Ngọ nay đã già yếu, sau nhiều lần bị tai biến mạch máu não nên hiện không đi lại được và không còn minh mẫn. Khi còn minh mẫn, tỉnh táo bà Ngọ đã nói cho anh B biết việc anh B là con đẻ của ông Trần Xuân Q chứ không phải con đẻ của ông Lê Hồng Ph. Sau khi ông Q chết, các con của ông Q cũng như anh B đều có nguyện vọng là anh B tìm về đúng cội nguồn và mang đúng Họ của mình. Để khẳng định anh B có đúng con của ông Q hay không, ông Trần Hồng Tuyền là con đẻ của ông Q và anh B đã đi giám định gen ADN. Tại bản kết quả phân tích ADN của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis đã kết luận “Ông Trần Hồng Tuyền và anh Lê Anh B có quan hệ huyết thống theo dòng nội”. Để có căn cứ pháp lý thay đổi từ họ của anh B và các con, cháu từ họ Lê sang họ Trần nên anh B đề nghị Tòa án nhân dân huyện HH xác định ông Trần Xuân Q, sinh năm 1933 (đã chết) hộ khẩu trước khi chết xóm 10, xã Hải Anh, huyện HH, tỉnh Nam Định là cha đẻ của anh B.

Tại bản tự khai, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông T, ông T1, ông C, bà Ngà, bà Ng, bà H, ông H1, bà M và bà H1 có lời trình bày phù hợp với lời trình bày của anh B về mối quan hệ giữa ông Trần Xuân Q và bà Phạm Thị Ngọ, về việc ông Tuyền và anh B đi giám định AND và có kết quả khẳng định ông T và anh B có quan hệ huyết thống. Ông T, ông T, ông C, bà Ngà, bà Ng, bà H, ông H1, bà M và bà H1 cũng nhất trí với yêu cầu của anh B, cùng đề nghị Toà án nhân dân huyện HH xác định ông Trần Xuân Q là cha đẻ của anh Lê Anh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HH, tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện HH thụ lý giải quyết việc dân sự đúng thẩm quyền; thẩm phán, thư ký phiên họp, những người tham gia tố tụng tuân thủ pháp luật,

không vi phạm tố tụng. Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của đương sự xác định ông Trần Xuân Q là cha đẻ của anh Lê Anh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các đương sự có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Anh Lê Anh B yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Xuân Q là cha đẻ nên đây là “Yêu cầu xác định cha cho con” theo quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu cư trú tại xóm Nguyễn Quất, xã Hải Thanh, huyện HH, tỉnh Nam Định và người được yêu cầu xác định là cha là ông Trần Xuân Q đã chết nên việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HH theo điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình.

- Anh B và ông Tuyến, ông Toàn, ông C, bà Ngà, bà Nguyệt, bà Hương, ông H1, bà My, bà Hiền xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự nêu trên là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, anh Lê Anh B và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều trình bày ông Trần Xuân Q và bà Phạm Thị Ngọc có quan hệ tình cảm và có con với nhau là anh Lê Anh B. Do lúc đó ông Q đã có vợ con, bà Phạm Thị Ngọc cũng đang là vợ ông Lê Hồng Ph nên khi đi khai sinh cho anh B đã lấy ông Lê Hồng Ph là cha đẻ. Tại bản kết quả phân tích AND của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis đã kết luận giữa ông Trần Hồng Tuyến là con ruột của ông Trần Xuân Q với anh Lê Anh B cũng khẳng định “ông Tuyến và anh B có quan hệ huyết thống theo dòng nội”

Căn cứ vào lời khai của các đương sự, kết luận của Hội đồng khoa học Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở khẳng định ông Trần Xuân Q là cha đẻ của anh Lê Anh B nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Lê Anh B.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Lê Anh B phải nộp theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39, các Điều 367, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 90; khoản 2 Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lê Anh B: Xác định ông Trần Xuân Q, sinh năm 1933 (đã chết); HKTT trước khi chết: Xóm 10, xã HA, huyện HH, tỉnh Nam Định là cha đẻ của anh Lê Anh B.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Lê Anh B phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002553 ngày 02/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện HH, tỉnh Nam Định. Anh B đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện HH;
- Chi cục THADS huyện HH;
- UBND xã Hải Thanh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Thị Hằng